

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết N

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Viết Khai và ông Nguyễn Thanh Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thủy - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị N, sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đông, xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Đội 4, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ văn hóa: 8/12. Dân tộc Kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Trọng và bà Nguyễn Thị Đăng; chồng là Trần Phú Thắng (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh ngày 08/9/2015; tiền án không; tiền sự không; bị tạm giữ từ ngày 07/8/2018 đến ngày 15/8/2018 (Có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Đình T, sinh năm 1992; địa chỉ thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thanh Kiều E, sinh năm 1998; đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Vàm Lịch, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Đội 4, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh Văn Đình T, sinh năm 1995; địa chỉ thôn Vĩnh Lộc, xã Thụ Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1979; địa chỉ thôn Xâm Thị, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1982; trú tại thôn Cơ Giáo, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/8/2018, Lê Đình Tuấn và Văn Đình Trường ngồi uống nước ở quán Mạnh Hiền ở thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP Hà Nội bàn bạc rủ nhau đi mua dâm. Tuấn liên lạc với Nguyễn Thị N, sinh năm 1993 có HKTT ở thôn Đông, xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa, hiện đang thuê trọ tại: đội 4, thôn Lạc Thị, xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội. Tuấn đi xe taxi lên phòng trọ của N để đón. Sau đó Tuấn, Trường, N ngồi ăn ở quán ăn Duyên Kiềm, thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Tuấn bảo N đi bán dâm cùng Tuấn với giá 3.000.000 đồng, N đồng ý. Trường đặt vấn đề với N nếu gọi được thêm người đi bán dâm cùng Trường thì Trường sẽ cho N 1.000.000 đồng tiền công và trả cho người bán dâm 3.000.000 đồng. N đồng ý rồi dùng điện thoại của mình gọi cho Nguyễn Thị Thanh Kiều Em (ở cùng phòng trọ với N) rủ Kiều Em đến bán dâm cho Trường để lấy số tiền 3.000.000 đồng, Kiều Em đồng ý. N cùng Tuấn, Trường đi taxi đến nhà nghỉ Ngọc Trâm ở thôn Văn Trai, xã Văn Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội. Trên đường đi, Tuấn trả cho N 6.000.000 đồng tiền mua dâm của N và Kiều Em và 1.000.000 đồng tiền công của N môi giới. N bảo Tuấn trả thêm cho N 1.000.000 đồng công môi giới nữa, Tuấn đồng ý và đưa thêm cho N 1.000.000 đồng. Tại nhà nghỉ Ngọc Trâm, Tuấn và N

vào phòng 303, Trưởng vào phòng 308. Khi Kiều Em đến, N xuống đón và đưa cho Kiều Em 3.000.000 đồng tiền công bán dâm, Kiều Em cầm 1.000.000 đồng, nhờ N giữ hộ 2.000.000 đồng. Kiều Em vào phòng 308, N về phòng 303. Khi Kiều Em đang quan hệ tình dục với Trưởng, N đang quan hệ tình dục với Tuấn thì bị công an huyện Thường Tín bắt quả tang. Thu giữ của N số tiền 7.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã cũ, bên trong lắp sim có số thuê bao 01655778084. Thu giữ của Lê Đình Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen bên trong lắp sim có số thuê bao 0981170465. Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh Kiều Em số tiền 1.000.000 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu ghi bên trong lắp sim số 0962205571. Thu giữ 02 vỏ bao cao su có nhãn hiệu Vip và 02 bao cao su (Trong đó có 01 bao cao su đã qua sử dụng).

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 30/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín truy tố Nguyễn Thị N về tội Môi giới mại dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Đình Tuấn và Văn Đình Trưởng có hành vi mua dâm vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 22 Nghị định số 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội phòng chống tệ nạn xã hội. Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Thanh Kiều Em có hành vi bán dâm vi phạm khoản 1, Điều 23 Nghị định số 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội phòng chống tệ nạn xã hội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thường Tín ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tuấn, Trưởng, Kiều Em, N. Qua xác minh và làm rõ anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm 1982 ở thôn Cơ Giáo xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, TP Hà Nội là chủ hộ kinh doanh nhà nghỉ Ngọc Trâm. Tối ngày 07/8/2018 anh Nguyễn Văn Thuấn là người được anh Tuấn thuê quản lý nhà nghỉ Ngọc Trâm đã cho thuê phòng 303 và phòng 308 mà không ghi vào sổ lưu trú và kiểm tra chứng minh thư nhân dân của người thuê phòng là Tuấn, Trưởng, N, Kiều Em đã vi phạm khoản 1, Điều 25 Nghị định số 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội phòng chống tệ nạn xã hội. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hộ kinh doanh của anh Nguyễn Anh Tuấn. Đối với anh Nguyễn Công Tuýnh là người lái xe taxi

chở N, Trương, Tuấn không biết việc N có hành vi môi giới mại dâm nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N từ 06 đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước 8.000.000 (tám triệu) đồng tiền thu lợi bất chính. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã cũ bên trong lắp sim có số thuê bao 01655778084 của Nguyễn Thị N vì là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su có nhãn hiệu VIP và 02 bao cao su (01 bao cao su đã qua sử dụng). Trả lại cho Lê Đình Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen bên trong lắp sim số thuê bao 0981170465. Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh Kiều Em 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi bên trong lắp sim số thuê bao 0962205571 vì các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ra các quyết định tố tụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 07/8/2018, tại nhà nghỉ Ngọc Trâm ở địa bàn huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị N đã dẫn dắt, môi giới để Nguyễn Thị Thanh Kiều Em bán dâm cho Văn Đình Trường để thu lợi từ việc môi giới mại

dâm số tiền 2.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Môi giới mại dâm theo quy định tại khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, danh dự, nhân phẩm của người phụ nữ, làm gia tăng tệ nạn mại dâm. Do đó cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt cũng như răn đe những người khác.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có 02 con còn nhỏ đã ly hôn chồng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị Thanh Kiều Em, hành vi mua dâm của Lê Đình Tuấn và Văn Đình Trường đã bị xử phạt hành chính trong giai đoạn điều tra vụ án.

[6] Đối với anh Nguyễn Anh Tuấn là chủ nhà nghỉ Ngọc Trâm và anh Nguyễn Văn Thuấn là người quản lý nhà nghỉ Ngọc Trâm đều không biết việc Lê Đình Tuấn, Văn Đình Trường thuê phòng để mua bán dâm, Cơ quan điều tra không khởi tố về tội Chứa mại dâm mà xử lý hành chính đối với anh Nguyễn Anh Tuấn về hành vi quản lý nhà nghỉ không đúng quy định là phù hợp. Đối với anh Nguyễn Công Tuýnh là người lái xe taxi không biết việc N có hành vi môi giới mại dâm nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: 02 bao cao su và 02 vỏ bao cao su có nhãn hiệu VIP không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 7.000.000 thu từ Nguyễn Thị N và số tiền 1.000.000 đồng thu từ Nguyễn Thị Thanh Kiều Em đều từ việc bán dâm và môi giới mại dâm là số tiền bất chính cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Chiếc điện thoại hiệu Nokia 1280 thu của Nguyễn Thị N đã được dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 130 thu của Lê Đình Tuấn và chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus thu của Nguyễn Thị Thanh Kiều Em là những tài sản không dùng vào việc phạm tội, nên trả lại cho Tuấn và Kiều Em

[8] Bị cáo vi phạm pháp luật hình sự nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328, điểm i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội Môi giới mại dâm.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 07/8/2018 đến ngày 15/8/2018).
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng tiền thu lợi bất chính (hiện trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín tại Kho bạc Nhà nước huyện Thường Tín theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/10/2018).

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh đã cũ bên trong lắp sim có số thuê bao 01655778084 của Nguyễn Thị N.

Trả lại cho Lê Đình Tuấn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 130 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim có số thuê bao 0981170465.

Trả lại cho Nguyễn Thị Thanh Kiều Em 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0962205571.

Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Vip và 02 bao cao su (01 bao cao su đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng, tài sản như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thường Tín;
- Công an huyện Thường Tín;
- Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- UBND xã Ngọc Hồi, huyện Thanh Trì;
- UBND xã Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tuyết Nhung

